

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



MAI THỊ TRANG PHƯƠNG

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG
MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ BẰNG TRỌNG TÀI
Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 0107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2019

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Hà Thị Mai Hiền**

Phản biện 1: TS. Lê Thị Nga.....:

Phản biện 2: TS. Nguyễn Văn Tuyên

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 6 năm 2019

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu	5
6. Những đóng góp mới của luận văn	6
7. Kết cấu của luận văn.....	6
NỘI DUNG	7
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ..	7
1.1. Khái niệm, đặc điểm và các dạng tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	7
1.1.1. Khái niệm tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	7
1.1.2. Đặc điểm tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	8
1.1.3. Các dạng tranh chấp của hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.....	8
1.2. Khái quát về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài	9
1.2.1. Khái niệm giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài	9
1.2.2. Khung pháp luật điều chỉnh giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam.....	10
1.2.3. Các hình thức Trọng tài	11
1.2.4. Các nguyên tắc giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.....	11
1.2.5. Luật áp dụng đối với tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài	12
Kết luận Chương 1.....	13
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ BẰNG TRỌNG TÀI.....	14
2.1. Thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài.....	14

2.1.1	Thẩm quyền của trọng tài giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài	14
2.1.2	Về trình tự giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài.....	14
2.1.3	Về thi hành quyết định của Trọng tài.....	14
2.1.4	Sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động Trọng tài trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.....	15
2.2	Thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.....	15
2.2.1	Thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.....	15
2.2.2	Ưu điểm và hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài.....	16
	Kết luận Chương 2	18
	Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ BẰNG TRỌNG TÀI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	19
3.1	Định hướng hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài	19
3.1.1	Do sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế dẫn tới quan hệ hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế ngày càng đa dạng, tranh chấp ngày càng nhiều và phức tạp;.....	19
3.1.2	Thực trạng hoạt động Trọng tài ở Việt Nam	20
3.1.3	Từ thực trạng tổ chức và hoạt động của hệ thống tổ tụng	20
3.1.4	Tăng cường hội nhập quốc tế dẫn tới sự cần thiết phải hoàn thiện quy định của pháp luật và nâng cao năng lực giải quyết các tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.....	20
3.2	Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài.....	21
3.2.1	Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật	21
3.2.2	Các giải pháp hỗ trợ giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa bằng Trọng tài.....	22
	Kết luận Chương 3	22
	KẾT LUẬN	23

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TTV	: Trọng tài viên
TTTT	: Thỏa thuận Trọng tài
TANDTC	: Tòa án nhân dân tối cao
TCTT	: Tổ chức Trọng tài
HĐTT	: Hội đồng Trọng tài
TTTM	: Trọng tài thương mại
HĐTM	: Hợp đồng thương mại
HĐMBHHQT	: Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế
MBHHQT	: Mua bán hàng hóa quốc tế

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Có thể nói hội nhập kinh tế quốc tế là một xu hướng phát triển tất yếu của các quốc gia trên thế giới hiện nay. Và Việt Nam chúng ta cũng không nằm ngoài xu hướng chung đó. Và sau hơn 30 năm thực hiện chiến dịch đổi mới, nền kinh tế Việt Nam không những thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng mà còn có những bước phát triển vững chắc.

Cùng với việc chủ trương đổi mới quản lý kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng XHCN, Việt Nam đang tích cực tham gia hội nhập kinh tế quốc tế. Một trong những yêu cầu của quá trình hội nhập này là bảo đảm tôn trọng và thực thi những quy định của các tổ chức quốc tế cũng như những cam kết trong các hiệp định mà Việt Nam là thành viên. Điều đó đòi hỏi Nhà nước ta phải đổi mới và hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật kinh tế để đảm bảo sự tương thích với pháp luật quốc tế và các nước trên thế giới.

Tiến trình hội nhập quốc tế đã mang đến cho các doanh nghiệp Việt Nam nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển. Mặt khác, các doanh nghiệp Việt Nam cũng gặp phải không ít thách thức, đó là sự gia tăng ngày càng nhiều về số lượng và phức tạp về nội dung các tranh chấp trong hoạt động thương mại, nhất là trong hoạt động thương mại quốc tế. Để kinh doanh đạt hiệu quả cao, ngoài việc cần phải trang bị những kiến thức, giải pháp kinh doanh hữu hiệu, các doanh nghiệp Việt Nam còn cần phải có nền tảng kiến thức pháp luật, kỹ năng cũng như “nghệ thuật” giải quyết các tranh chấp hợp đồng, đặc biệt là các tranh chấp hợp đồng thương mại có yếu tố nước ngoài, vốn tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về pháp lý.

Để tạo ra hành lang pháp lý an toàn liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế nhằm tạo động lực cho các doanh nghiệp trong nước “mạnh dạn” hội nhập với nền kinh tế thế giới, Quốc hội khóa XII của Nước

CHXHCN Việt Nam đã thông qua Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QHXII vào ngày 17/6/2010 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2011.

Đây là văn bản quy phạm pháp luật có ý nghĩa rất lớn trong việc thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng về xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới; khuyến khích sử dụng Trọng tài trong việc giải quyết các tranh chấp giữa các bên, trước hết xuất phát từ nhu cầu của các chủ thể kinh doanh, các thể nhân, pháp nhân muốn giải quyết vụ việc của mình một cách thuận lợi, nhanh chóng và có hiệu quả. Tuy nhiên, qua thực tiễn áp dụng pháp luật, Luật Trọng tài thương mại năm 2010 đã bộc lộ những bất cập gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động và uy tín của trọng tài thương mại ở Việt Nam; đồng thời, gây khó khăn trong việc giải quyết các tranh chấp. Đây là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến các chủ thể kinh doanh, các thể nhân, pháp nhân ít lựa chọn trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa nói chung và hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế nói riêng.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu làm sáng tỏ nội dung và hoàn thiện pháp luật giải quyết tranh chấp thương mại bằng Trọng tài nói chung và tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài nói riêng là nhiệm vụ quan trọng cần thiết hiện nay. Do đó, tôi chọn đề tài: **“Giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam”** làm đề tài Luận văn thạc sĩ Luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Cho đến nay đã có khá nhiều sách chuyên khảo, công trình nghiên cứu liên quan tới một số khía cạnh pháp lý về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế như: Đỗ Văn Đại (2018), *Pháp luật Trọng tài thương mại Việt Nam: Bản án và Bình luận bản án* (Tập 1), Nhà xuất bản Hồng Đức - Hội Luật Gia Việt Nam; Đỗ Văn Đại (2016),

Bình luận khoa học những điểm mới của BLDS năm 2015, Nhà xuất bản Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam; Nguyễn Ngọc Lâm (2014), *Giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế*, Nhà xuất bản Hồng Đức; Phan Thông Anh (2016), *Luận án tiến sĩ - Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, Huy phán quyết trọng tài*; Nguyễn Minh Giáp (2015), *Luận văn thạc sĩ - Khoa Luật, Đại học quốc gia Hà Nội, Thực tiễn giải quyết tranh chấp thương mại có yếu tố nước ngoài bằng trọng tài ở Việt Nam..*

Bên cạnh đó, có những bài viết nghiên cứu về Trọng tài như: Nguyễn Thụy Phương (2013), *Hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về trách nhiệm do vi phạm Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế*, Tạp chí Tòa án Nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao (19), tr.6-13; Nguyễn Thị Yến (2014), *Thực tiễn áp dụng một số quy định của Luật Trọng tài thương mại tại Việt Nam*”, Tạp chí Luật học (5), tr.35-55.

Các công trình, bài viết trên nghiên cứu những vấn đề cơ bản về hợp đồng và giải quyết tranh chấp về hợp đồng; trong đó có nội dung cơ bản về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng hình thức Trọng tài. Qua đó, các công trình, bài viết nêu trên đã đề cập khái niệm hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng thương mại và giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại nói chung; làm rõ thực trạng giải quyết hợp đồng thương mại quốc tế bằng Trọng tài; nêu lên những bất cập liên quan đến giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại có yếu tố nước ngoài, hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài, nhất là vấn đề hủy phán quyết Trọng tài và cuối cùng là đưa ra định hướng hoàn thiện các quy định của pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại có yếu tố nước ngoài bằng Trọng tài.

Tuy nhiên, do thời điểm, cách thức tiếp cận và phạm vi nghiên cứu khác nhau, chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về **“Giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài**

ở Việt Nam” trong thời điểm từ năm 2011 đến nay. Vì vậy, đề tài Luận văn về cơ bản là có tính mới, chưa được nghiên cứu tổng thể, toàn diện. Đề tài được thực hiện trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc và kế thừa các kết quả nghiên cứu cụ thể như cơ sở lý luận về tranh chấp hợp đồng thương mại, thực trạng hoạt động giải quyết tranh chấp thương mại, các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật liên quan đến hoạt động giải quyết tranh chấp thương mại... của các công trình đã được nghiên cứu một cách tổng thể, toàn diện trong lý luận và thực tiễn. Luận văn sẽ tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu về HĐMBHHQT, một loại hợp đồng cụ thể của hợp đồng thương mại, các vấn đề liên quan đến giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài và các giải pháp hoàn thiện pháp lý về giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài ở Việt Nam.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giải quyết tranh chấp thương mại bằng Trọng tài nói chung và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế nói riêng, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế và tăng cường hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận văn có các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tiếp cận cơ sở lý luận giải quyết tranh chấp thương mại nói chung, tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài nói riêng;
- Tiếp cận làm rõ những mặt được, mặt còn hạn chế, bất hợp lý, bất cập trong thực tiễn hoạt động giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam hiện nay;

- Đưa ra một số định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các công trình khoa học và thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài; các quy định của pháp luật hiện hành về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu nội dung cơ bản giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài theo pháp luật Việt Nam và thực tiễn áp dụng trên phạm vi cả nước từ ngày 01/01/2011 đến hết năm 2017.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Đề tài này được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là các quan điểm đổi mới trong quá trình hội nhập quốc tế.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu và trình bày, luận văn sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau bao gồm:

Phương pháp phân tích nhằm làm sáng tỏ những vấn đề lý luận cơ bản về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế, phân tích những bất cập để nêu giải pháp hoàn thiện.

Phương pháp tổng hợp được vận dụng để tổng hợp những số liệu, kết quả phân tích từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

Phương pháp so sánh: so sánh giữa các quy định của pháp luật Việt Nam với pháp luật một số nước trên thế giới hoặc thông lệ quốc tế về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài.

Ngoài ra, luận văn cũng vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học khác như: quy nạp, diễn dịch, kết hợp, suy diễn logic... để phục vụ cho hoạt động nghiên cứu theo yêu cầu của đề tài.

6. Những đóng góp mới của luận văn

Luận văn góp phần làm rõ đặc thù luật áp dụng giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài. Đưa ra các phương thức chung trong việc điều chỉnh luật áp dụng theo pháp luật quốc gia và thông lệ quốc tế.

Luận văn tập trung phân tích những tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài thông qua đó đánh giá tình hình giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam.

Đối chiếu pháp luật thương mại về giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài hiện hành của Việt Nam để đưa ra những ưu điểm và hạn chế, trên cơ sở so sánh với thực tiễn áp dụng và thông lệ quốc tế, để hoàn thiện pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài mục lục, danh mục các từ viết tắt, lời nói đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo luận văn được kết cấu 3 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng Trọng tài.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam hiện nay.

Kết luận.

NỘI DUNG

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ

1.1. Khái niệm, đặc điểm và các dạng tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

1.1.1. Khái niệm tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

Thực tiễn cho thấy, ở đâu có hoạt động kinh doanh thì ở đó có phát sinh tranh chấp, nhất là trong bối cảnh phát triển các quan hệ thương mại quốc tế như hiện nay, bao gồm cả những tranh chấp phát sinh từ quan hệ HĐMBHHQT.

HĐMBHHQT theo pháp luật Việt Nam là văn bản thỏa thuận của các cá nhân, pháp nhân trong việc xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất và chuyển khẩu hàng hóa. Hai hay nhiều bên tham gia giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế - một loại giao dịch dân sự¹ hoặc giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế - một loại hợp đồng dân sự² theo pháp luật Việt Nam có các dấu hiệu sau đây:

- Ít nhất một trong các bên tham gia quan hệ mua bán hàng hóa là cá nhân, pháp nhân nước nước ngoài;
- Các bên là công dân, pháp nhân Việt Nam nhưng căn cứ để xác lập, thay đổi, chấm dứt quan hệ quan hệ mua bán hàng hóa xảy ra ở nước ngoài;
- Hàng hóa - đối tượng mua bán ở nước ngoài.

¹ Điều 116 Bộ luật dân sự 2005.

² Điều 385 Bộ luật dân sự 2005.

Từ đó, có thể khái quát tranh chấp HĐMBHHQT là những mâu thuẫn, bất đồng giữa các bên tham gia quan hệ HĐMBHHQT mà chủ yếu là liên quan đến việc thực hiện hoặc không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng.

1.1.2 Đặc điểm tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

Tranh chấp HĐMBHHQT có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, tranh chấp HĐMBHHQT là tranh chấp phát sinh từ hoạt động thương mại, cụ thể là hoạt động mua bán hàng hóa.

Thứ hai, tranh chấp phát sinh trong HĐMBHHQT là tranh chấp có quan hệ hợp đồng thương mại tồn tại giữa các bên tranh chấp.

Thứ ba, các tranh chấp HĐMBHHQT chủ yếu là những tranh chấp mà chủ thể chủ yếu là thương nhân hoặc ít nhất một trong các bên tham gia tranh chấp là thương nhân.

1.1.3 Các dạng tranh chấp của hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

- Nhận dạng tranh chấp liên quan đến chủ thể hợp đồng

Chủ thể của HĐMBHHQT có thể là thể nhân, pháp nhân³ có sự khác nhau về quốc tịch, nơi cư trú, trụ sở thương mại ở những nước khác nhau. Do đó pháp luật các nước khác nhau cũng có những quy định khác nhau về tư cách của chủ thể khi tham gia ký kết hợp đồng thương mại quốc tế dễ dẫn đến những xung đột, phát sinh tranh chấp.

- Nhận dạng tranh chấp liên quan đến hình thức của hợp đồng

Tùy theo pháp luật của các quốc gia khác nhau mà có sự quy định khác nhau về cách xác định hình thức HĐMBHHQT như thế nào là hợp pháp. Thông thường có hai quan điểm được đưa ra:

Quan điểm thứ nhất: HĐMBHHQT được ký kết bằng lời nói, bằng văn bản, bằng hành vi hay bằng bất cứ hình thức nào khác do các bên tự

³ Theo Khoản 1, Điều 6 Luật Thương mại 2005 quy định: “Thương nhân bao gồm các tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh”.

do thỏa thuận. Các nước theo quan điểm này phần lớn là các nước theo hệ thống luật lục địa (Civil law) như Pháp, Thụy Sĩ...

Quan điểm thứ hai: HĐMBHHQT phải được ký kết dưới hình thức văn bản. Đối với một số nước theo hệ thống luật Anh - Mỹ (Common law) thì hình thức văn bản bắt buộc đối với các hợp đồng có giá trị. Khoản 2 Điều 27 Luật Thương mại năm 2005 quy định: “Mua bán hàng hóa quốc tế phải được thực hiện trên cơ sở hợp đồng bằng văn bản hoặc bằng các hình thức có giá trị pháp lý tương đương”.

- **Nhận dạng tranh chấp trong trường hợp ký hợp đồng gián tiếp**

Trong trường hợp ký hợp đồng theo phương thức gián tiếp thì về mặt pháp lý cần xác định thời điểm ký hợp đồng và địa điểm ký hợp đồng.

Thời điểm ký kết hợp đồng: là thời điểm để giải quyết các vấn đề pháp lý tiếp theo như: quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng phát sinh từ thời điểm hợp đồng được ký kết

Địa điểm ký kết hợp đồng: Về nguyên tắc, khi các bên ký hợp đồng không chọn luật áp dụng thì địa điểm ký kết hợp đồng được sử dụng làm căn cứ để xác định luật điều chỉnh hợp đồng, các điều kiện hiệu lực về hình thức của hợp đồng.

- **Nhận dạng tranh chấp trong trường hợp bên mua và bên bán vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng**

Các tranh chấp từ nghĩa vụ giao hàng của người bán (không giao hàng, giao hàng chậm, không giao hoặc giao chậm chứng từ liên quan, giao hàng không đúng quy cách, phẩm chất tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa...).

1.2 Khái quát về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài

1.2.1 Khái niệm giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài

Tranh chấp HĐMBHHQT có thể được giải quyết bằng nhiều phương thức khác nhau. Giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng

Trọng tài là hình thức giải quyết thông qua hoạt động của cơ quan tài phán phi chính phủ. Cơ quan tài phán này không có quyền nhân danh Nhà nước trong việc đưa ra phán quyết buộc các bên có nghĩa vụ thi hành. Theo Khoản 1 Điều 3 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 thì: “*Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp do các bên thỏa thuận và được tiến hành theo quy định của Luật này*”.

Như vậy, có thể hiểu “*Giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài là phương thức mà các bên tham gia trong HĐMBHHQT thỏa thuận lựa chọn để giải quyết tranh chấp phát sinh và được tiến hành theo quy định của pháp luật Trọng tài thương mại*”

1.2.2. Khung pháp luật điều chỉnh giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam

Hiện nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quy định trực tiếp và có liên quan đến việc điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT có thể kể đến như:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010;
- Bộ luật dân sự năm 2015;
- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Luật Thương mại năm 2005;
- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;
- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

Như vậy, có thể thấy, bên cạnh nguồn luật như các điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế... thì hệ thống văn bản pháp luật quốc gia được ban hành nhằm điều chỉnh các hoạt động thương mại quốc tế nói chung và MBHHQT nói riêng đã tạo ra một hành lang pháp lý đảm bảo

cho các hoạt động này diễn ra thuận lợi cũng như vấn đề giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT.

1.2.3. Các hình thức Trọng tài

*** Trọng tài vụ việc (Ad-hoc)**

Đây là hình thức Trọng tài hoạt động theo quy tắc được các bên thỏa thuận hoặc quy tắc của một tổ chức Trọng tài nhất định được các bên tranh chấp tự thỏa thuận lựa chọn. Loại hình thức Trọng tài này không có cơ quan thường trực do các bên tranh chấp lập ra để giải quyết vấn đề mà họ yêu cầu. Trọng tài vụ việc không có quy chế hoạt động riêng và chỉ giải quyết vấn đề xong thì giải tán. Giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài vụ việc khá đơn giản, nhanh chóng, tiết kiệm được chi phí do không phải trả chi phí cho bộ máy hành chính.

*** Trọng tài thường trực (quy chế)**

Là Trọng tài được thành lập bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp các nước hoặc các tổ chức, hiệp hội Trọng tài. Nét đặc trưng của loại Trọng tài này là hoạt động có quy chế riêng, trong quy chế đó quy định các nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền xét xử, có danh sách Trọng tài viên để các bên tranh chấp lựa chọn tham gia hội đồng xét xử.

1.2.4. Các nguyên tắc giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

*** Nguyên tắc thỏa thuận Trọng tài**

Thỏa thuận Trọng tài (TTTT) là thỏa thuận giữa các bên về việc giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài các tranh chấp đã phát sinh hoặc có thể phát sinh trong quan hệ hợp đồng của các bên. Như vậy, các bên có thể TTTT khi ký kết hợp đồng hoặc sau khi phát sinh tranh chấp, cho nên có thể coi TTTT tài là sợi chỉ đỏ, là nền móng của tổ tụng Trọng tài. Nếu như không có TTTT thì không có tổ tụng Trọng tài.

*** Nguyên tắc Trọng tài viên độc lập, vô tư, khách quan**

Để giải quyết tranh chấp công bằng và khách quan, tính độc lập các trọng tài viên được chú ý quan tâm. Điều đó có thể ảnh hưởng đến tính đúng đắn, chính xác và khả năng thi hành của phán quyết Trọng tài.

*** Nguyên tắc Trọng tài viên phải căn cứ vào pháp luật**

Trọng tài viên được các bên lựa chọn để giải quyết tranh chấp cho họ. Để giải quyết những mâu thuẫn, bất đồng một cách công bằng, hợp lý bảo vệ được quyền lợi ích chính đáng của các bên, trọng tài viên phải căn cứ vào pháp luật.

*** Nguyên tắc tôn trọng sự thỏa thuận của các bên**

Một trong những ưu điểm của việc giải quyết tranh chấp thương mại nói chung và tranh chấp HĐMBHH nói riêng theo thủ tục tố tụng Trọng tài, là các bên tranh chấp được bảo đảm quyền tự do định đoạt trên nhiều phương diện trong quá trình giải quyết tranh chấp.

*** Nguyên tắc giải quyết một lần**

Yêu cầu của việc giải quyết tranh chấp thương mại là nhanh chóng, dứt điểm tránh dây dưa, kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

1.2.5. Luật áp dụng đối với tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài

Tranh chấp HĐMBHH quốc tế không chỉ điều chỉnh bằng pháp luật quốc gia mà còn điều chỉnh bằng pháp luật nước ngoài, tập quán thương mại quốc tế; và khả năng áp dụng các hệ thống pháp luật đó trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Việc xác định luật áp dụng trong giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT được xem xét ở hai vấn đề, đó là xác định luật áp dụng để xác định nội dung và nghĩa vụ cụ thể của các bên tranh chấp (luật nội dung) và xác định luật áp dụng cho quá trình tố tụng (luật hình thức).

- Xác định luật nội dung áp dụng trong xét xử tranh chấp HĐMBHHQT

Hợp đồng có bản chất là sự thỏa thuận, vì vậy các bên có quyền lựa chọn luật hợp pháp áp dụng để điều chỉnh cho quan hệ của các bên. Về nguyên tắc thì luật do các bên lựa chọn hợp pháp là luật được các bên thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

- Xác định luật áp dụng trong xét xử tranh chấp HĐMBHHQT

Việc xác định việc áp dụng trong tố tụng trọng tài phức tạp vì bị chi phối bởi nguyên tắc tự do thỏa thuận của các bên và nguyên tắc nơi tiến hành tố tụng.

Kết luận Chương 1

Tranh chấp HĐMBHHQT là một dạng tranh chấp hợp đồng thương mại và phát sinh ngày càng nhiều trong hoạt động thương mại. Vì thế, việc hiểu được khái niệm, đặc điểm và nhận dạng được loại tranh chấp này thông qua các cơ sở lý luận là một tiền đề quan trọng để đi sâu vào nghiên cứu các nội dung cơ bản về giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng hình thức Trọng tài như: Khái niệm, các hình thức Trọng tài, các nguyên tắc giải quyết tranh chấp giải quyết tranh chấp HDDMBHHQT bằng Trọng tài. Trong Chương 1 còn đề cập đến vấn đề khung pháp luật điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp HDDMBHHQT bằng Trọng tài ở Việt Nam; Luật áp dụng và khung pháp luật điều chỉnh đối với tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài, đây là một trong những nội dung quan trọng, là hành lang pháp lý (bao gồm pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia) đảm bảo cho các tranh chấp phát sinh trong hoạt động MBHHQT được xem xét giải quyết trên cả hai vấn đề là luật nội dung và luật hình thức.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ BẰNG TRỌNG TÀI

2.1 Thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế bằng trọng tài

2.1.1 Thẩm quyền của trọng tài giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài

Trọng tài có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hoạt động thương mại, tranh chấp giữa các bên trong đó có ít nhất một bên có hoạt động thương mại, trừ trường hợp pháp luật quy định khác và các bên có thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài.

2.1.2 Về trình tự giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài

Theo quy định của Luật Trọng tài thương mại 2010 thì hiện nay nước ta công nhận cả hai loại hình Trọng tài là Trọng tài thường trực và Trọng tài vụ việc. Và cả hai hình thức tổ tụng Trọng tài này đều có những bước chung sau đây:

- *Khởi kiện và lập hội đồng Trọng tài*
 - Khởi kiện và lập Hội đồng Trọng tài tại Trung tâm Trọng tài;
 - Khởi kiện và lập Hội đồng Trọng tài trong trường hợp giải quyết tranh chấp bằng Hội đồng Trọng tài do các bên tự thành lập;
 - Lựa chọn ngôn ngữ và luật áp dụng.
- Chuẩn bị giải quyết tranh chấp
- Hòa giải
- Mở phiên họp giải quyết vụ tranh chấp
- Hội đồng Trọng tài ra quyết định

2.1.3 Về thi hành quyết định của Trọng tài

Vấn đề công nhận và thi hành quyết định trọng tài chỉ được đặt ra đối với quyết định trọng tài nước ngoài mà không đặt ra đối với quyết

định trọng tài trong nước, vì rằng pháp luật quốc gia đã công nhận sự tồn tại của Trọng tài thì cũng công nhận và có các biện pháp bảo đảm cho các phán quyết trọng tài có hiệu lực pháp luật. Điều kiện thi hành quyết định trọng tài được quy định trong nhiều Điều ước quốc tế⁴ và pháp luật quốc gia⁵.

2.1.4 Sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động Trọng tài trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế

So với Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003, thì Luật Trọng tài thương mại có những điểm mới hơn trong việc quy định sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động Trọng tài, thể hiện ở những vấn đề sau.

Thứ nhất, đối với việc thay đổi TTV.

Thứ hai, xem xét khiếu nại và giải quyết khiếu nại của HĐTT về thẩm quyền.

Thứ ba, về việc triệu tập người làm chứng.

Thứ tư, về thủ tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Thứ năm, về đăng ký phán quyết Trọng tài vụ việc.

Thứ sáu, Tòa án có thể quyết định hủy hay không hủy phán quyết Trọng tài.

2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài

2.2.1 Thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài

Để hiểu rõ hơn về thực tiễn giải quyết tranh chấp về HĐMBHHQT, người đọc có thể tham khảo một số phán quyết trong 50 phán quyết

⁴ Ví dụ như Công ước New York 1958, Công ước Oasington 18/3/1965 (Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và nhà đầu tư nước ngoài 1965, Công ước Panama 31/01/1975 (Công ước Liên Mỹ về Trọng tài thương mại quốc tế 1975), Công ước Gionevo 21/4/1961 (Công ước châu Âu về Trọng tài thương mại quốc tế 1961)... Trong đó, Công ước New York 1958 được xem là công ước có hiệu quả nhất.

⁵ Xem thêm Điều 66, Điều 67 Luật Trọng tài thương mại 2010.

trọng tài quốc tế chọn lọc của Trung tâm trọng tài thương mại quốc tế Việt Nam (VIAC)⁶.

- Phán quyết số 21: Tranh chấp về việc chuyên nghĩa vụ trong hợp đồng mua bán gạo.

- Phán quyết số 22: Tranh chấp về việc giao hàng sai quy cách trong Hợp đồng mua bán thép phế liệu.

2.2.2 Ưu điểm và hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng Trọng tài

*** Ưu điểm của pháp luật hiện hành giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế**

Một là, mở rộng thẩm quyền của Trọng tài thương mại. So với Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003, thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Trọng tài không chỉ gói gọn trong phạm vi “giải quyết các vụ tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại theo sự thoả thuận của các bên” (Điều 1 Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003) mà được mở rộng theo hướng phù hợp với pháp luật của quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho Trọng tài ở Việt Nam tiến tới hòa nhập vào các tiêu chí của Trọng tài quốc tế như Trọng tài của các nước trên thế giới.

Hai là, pháp luật Trọng tài thương mại chứa đựng những điều khoản thể hiện sự tôn trọng tối đa ý chí tự do thỏa thuận của các bên.

Ba là, giải quyết tranh chấp HĐMBHH bằng Trọng tài đảm bảo được bí mật kinh doanh và uy tín của các bên tranh chấp. Như đã đề cập bên trên, một trong những nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài là “được tiến hành không công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác” (Khoản 4 Điều 4 Luật Trọng tài thương mại 2010).

⁶ Xem: Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt nam (VIAC), 50 phán quyết trọng tài quốc tế chọn lọc, Hà Nội–20014.

Bốn là, Trọng tài viên có kiến thức chuyên môn cao. Đồng thời, Luật Trọng tài thương mại 2010 cũng không yêu cầu TTV phải là người Việt Nam. Điều đó có nghĩa là các bên tranh chấp có thể chọn TTV là người nước ngoài nếu tín nhiệm họ. Quy định này đáp ứng nhu cầu thực tế trong giai đoạn Việt Nam tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế.

Năm là, phán quyết Trọng tài thương mại có tính chung thẩm.

Sáu là, công nhận và thi hành phán quyết Trọng tài nước ngoài.

*** Hạn chế của pháp luật hiện hành về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa bằng Trọng tài**

Thứ nhất, thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Trọng tài được mở rộng nhưng vẫn còn vướng mắc. Có một số trường hợp khó xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Trọng tài như:

+ Trường hợp các bên tranh chấp thỏa thuận chọn Trung tâm Trọng tài để giải quyết tranh chấp nhưng lĩnh vực tranh chấp lại không thuộc phạm vi theo quy chế của Trung tâm Trọng tài;

+ Trung tâm Trọng tài từ chối thụ lý vì những lý do chủ quan như không có TTV, khó giải quyết được khi áp dụng luật nước ngoài, ngôn ngữ nước ngoài hay quy tắc tố tụng khác;

+ Các bên chọn cách thức giải quyết bằng cả Trọng tài lẫn Tòa án hay chọn nhiều Trung tâm Trọng tài trong cùng một thỏa thuận.

Thứ hai, về thỏa thuận Trọng tài. Quy định về TTTT có những khái niệm rất khó hiểu như: “điều cấm” hay “thỏa thuận Trọng tài không thể thực hiện được”.

Thứ ba, Luật Trọng tài thương mại 2010 chưa có quy định về trách nhiệm của TTV. Bởi Trọng tài có cùng chức năng xét xử như Thẩm phán do đó Trọng tài cũng được hưởng quyền miễn trừ trách nhiệm đối với những gì mà họ phán xét.

Thứ tư, về tố tụng Trọng tài thương mại. Luật Trọng tài thương mại 2010 không quy định về thủ tục xét lại quyết định đã có hiệu lực pháp luật đối với quyết định của Tòa án về phán quyết Trọng tài.

Kết luận Chương 2

Nội dung Chương 2 đề cập đến thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài ở Việt Nam. Trong đó, nêu rõ những cơ sở pháp lý về thẩm quyền, trình tự giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài, thi hành quyết định trọng tài và vai trò của Tòa án đối với hoạt động Trọng tài. Bên cạnh đó, trong chương này, người viết cũng đã cung cấp thông tin và nội dung của một số vụ việc giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT từ có liên quan đến một bên tranh chấp là thương nhân Việt Nam để người đọc tham khảo, nghiên cứu. Thông qua quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT, người viết đã đánh giá một số ưu điểm cũng như bất cập, hạn chế của pháp luật hiện hành đối với hoạt động giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài, từ đó có cơ sở nhằm đề xuất định hướng và giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế của pháp luật hiện hành, góp ý và quá trình chỉnh sửa, bổ sung Luật trọng tài thương mại năm 2010 cũng như quá trình áp dụng pháp luật Trọng tài thương mại tại Việt Nam.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ BẰNG TRỌNG TÀI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

3.1 Định hướng hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài

Hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài trong giai đoạn hiện nay là cần thiết nhằm tạo ra hành lang pháp lý an toàn hỗ trợ cho thương nhân, doanh nghiệp trong nước tham gia vào các hoạt động thương mại quốc tế nói chung và MBHHQT nói riêng. Sự cần thiết đó xuất phát từ những yêu cầu thiết yếu trong thực tiễn.

3.1.1 Do sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế dẫn tới quan hệ hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế ngày càng đa dạng, tranh chấp ngày càng nhiều và phức tạp;

Ở Việt Nam, TTTM không phải là hình thức giải quyết tranh chấp mới xuất hiện. Ngay từ những năm 60 của thế kỷ XX, ở nước ta đã có hình thức giải quyết tranh chấp, ở nước ta đã có các hình thức trọng tài như HĐTT ngoại thương, HĐTT hàng hải... Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, mà trong một thời gian dài trọng tài với tư cách là một phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại trong nền kinh tế vẫn chưa được nhìn nhận đánh giá đúng vị trí của nó. Giải quyết tranh chấp về hợp đồng thương mại bằng trọng tài hiện đang đặt ra nhiều vấn đề đối với Việt Nam cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Về mặt lý luận, Biểu hiện sự ra đời của PLTTTM 2003 đã tạo cơ sở pháp lý cho việc giải quyết tranh chấp thương mại bằng Trọng tài và hiện nay là Luật Trọng tài thương mại 2010.

Về mặt thực tiễn, các tổ chức Trọng tài thương mại đã được thành lập và ngày càng phát triển. Tính đến năm 2017, có 14 Trung tâm Trọng tài nằm tập trung chủ yếu ở hai thành phố lớn là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, có thể kể đến Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) được thành lập năm 1993 trên cơ sở sáp nhập HĐTT Ngoại thương và HĐTT Hàng hải, đây là Trung tâm Trọng tài lớn và có uy tín nhất ở Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, còn có các Trung tâm Trọng tài khác như: Trung tâm Trọng tài Quốc tế Thái Bình Dương (TP. Hồ Chí Minh), Trung tâm Trọng tài thương mại Luật gia Việt Nam ((TP. Hồ Chí Minh), Trung tâm Trọng tài thương mại Á Châu (Hà Nội), Trung tâm trọng tài thương mại Cần Thơ (TP.Cần Thơ)...

Mặc dù, giải quyết tranh chấp thương mại nói chung và tranh chấp HĐMBHH nói riêng bằng phương thức Trọng tài có nhiều ưu thế, song hiện tại ở Việt Nam, tỷ lệ giải quyết tranh chấp thương mại tại Tòa án chiếm đến 98,5% và dùng phương thức Trọng tài chỉ khoảng 1%.

3.1.2 Thực trạng hoạt động Trọng tài ở Việt Nam

- Sự lựa chọn phương thức trọng tài
- Sự chênh lệch về kiến thức chuyên môn và kỹ năng tổ tụng trọng tài của một số TTV.

3.1.3 Từ thực trạng tổ chức và hoạt động của hệ thống tổ tụng

- Cơ quan Tòa án nhân dân;
- Cơ quan thi hành án.

3.1.4 Tăng cường hội nhập quốc tế dẫn tới sự cần thiết phải hoàn thiện quy định của pháp luật và nâng cao năng lực giải quyết các tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.

Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 170 quốc gia trên thế giới, mở rộng quan hệ thương mại, xuất khẩu hàng hóa tới trên 230 quốc gia và vùng lãnh thổ, ký kết trên 90 Hiệp định thương mại song phương, gần 60 Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, 54 Hiệp định chống đánh thuế hai lần và nhiều Hiệp định hợp tác văn hóa song phương với các nước và các tổ chức quốc tế. Vì vậy, pháp luật Việt Nam cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện các quy định của pháp luật và nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại bằng Trọng tài là một đòi hỏi cấp thiết. Những quy định của pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng Trọng tài ở Việt Nam phải thừa nhận những nguyên tắc chung, các tập quán thương mại, thông lệ quốc tế trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại. Phải có sự tiếp cận pháp luật các nước trong khu vực và trên thế giới trong việc xây dựng cơ chế giải quyết tranh chấp để mở rộng phạm vi và tăng cường hiệu quả hoạt động cho Trọng tài. Nếu không thực hiện được điều này, chúng ta tự gây cản trở cho mình trong quá trình hội nhập.

3.2 Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài

3.2.1 Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn Trọng tài viên và điều kiện công nhận Trọng tài viên.

- Bổ sung quy định về nội dung thỏa thuận trọng tài trong Luật Trọng tài thương mại 2010

- Bổ sung một số quy định liên quan đến tiến hành tố tụng trọng tài trong Luật Trọng tài Thương mại 2010.

+ Sửa đổi các quy định liên quan đến phán quyết Trọng tài

+ Sửa đổi quy định về hủy phán quyết Trọng tài

- + Sửa đổi quy định về thi hành phán quyết Trọng tài
- + Sửa đổi quy định về quyền yêu cầu thi hành phán quyết Trọng tài (Điều 66 Luật Trọng tài thương mại 2010).

3.2.2 Các giải pháp hỗ trợ giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa bằng Trọng tài

- Các biện pháp hỗ trợ, đảm bảo nâng cao trình độ của đội ngũ Trọng tài viên.
- Cần đảm bảo sự hỗ trợ tích cực đối với hoạt động Trọng tài từ Tòa án và cơ quan Thi hành án.
- Nâng cao nhận thức, hiểu biết của thương nhân về Trọng tài thương mại

Kết luận Chương 3

Xu hướng hội nhập quốc tế mở ra cho doanh nghiệp Việt Nam rất nhiều cơ hội để phát triển nhưng đồng thời cũng là thách thức lớn, bởi lẽ, kinh doanh với doanh nghiệp nước ngoài cần nắm và hiểu rõ pháp luật thương mại quốc tế, giảm tối thiểu các rủi ro và một khi rủi ro xảy ra thì cần phải có vốn kiến thức pháp luật để tham gia các hoạt động giải quyết tranh chấp nhằm đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp Việt đạt hiệu quả cao nhất có thể. Do đó, người viết đã đưa ra một số định hướng cũng như giải pháp nhằm khắc phục các hạn chế, bất cập của pháp luật Trọng tài thương mại hiện hành và góp phần hoàn thiện pháp luật Trọng tài như: sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về TTV, TTTT, thi hành phán quyết Trọng tài; sự hỗ trợ nâng cao chất lượng đội ngũ TTV; sự hỗ trợ của các cơ quan Tòa án và Thi hành án đối với hoạt động Trọng tài; đồng thời, nâng cao sự hiểu biết của thương nhân đối với hoạt động Trọng tài thương mại.

KẾT LUẬN

Giải quyết tranh chấp thương mại nói chung, HĐMBHH nói riêng đang là vấn đề mang tính cấp thiết. Việc nghiên cứu một cách tổng quát, toàn diện vấn đề này giúp chúng ta hiểu đầy đủ hơn về lý luận cũng như thực tiễn tranh chấp HĐMBHHQT.

Luận văn đã phân tích thực trạng hệ thống pháp luật hiện hành và phương thức giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng trọng tài ở nước ta hiện nay; phân tích đánh giá những ưu điểm và tồn tại của pháp luật trọng tài, nêu thực trạng tình hình giải quyết tranh chấp. Trên cơ sở đó đưa ra một số nhận xét và những bất cập của pháp luật trọng tài cũng như phương thức giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng trọng tài, kiến nghị một số vấn đề cần sửa đổi bổ xung nhằm hoàn thiện pháp luật trọng tài cũng như phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài đối với các tranh chấp về HĐMBHHQT ở nước ta.

Trọng tài là một phương thức giải quyết tranh chấp đang được các thương nhân, doanh nghiệp hết sức quan tâm, đặc biệt là thương nhân, doanh nghiệp có xu hướng tham gia hoạt động thương mại, MBHHQT xuất phát từ những ưu thế của phương thức giải quyết tranh chấp này. Do đó, Việt Nam cần có những điều chỉnh hệ thống pháp luật Trọng tài thương mại cho phù hợp với xu thế, thông lệ quốc tế, đây là một xu thế tất yếu khi chúng ta tham gia vào sân chơi kinh tế quốc tế.

Vì vậy, những kiến nghị trong luận văn đưa ra nhằm góp phần tiếp tục hoàn thiện pháp luật trọng tài và phương thức giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài nói chung cũng như để nâng cao hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại. Vấn đề này cần xuất phát trên cơ sở các yêu cầu khách quan của nền kinh tế thị trường, của quá trình hội

nhập kinh tế quốc tế và đặt trong tổng thể yêu cầu công cuộc cải cách tư pháp, cải cách hành chính hiện nay.

Hoàn thiện pháp luật giải quyết tranh chấp thương mại nói chung, HĐMBHHQT nói riêng là một yếu tố mang tính lý luận nhưng là bước cần thiết để xây dựng cơ chế giải quyết tranh chấp HĐMBHHQT bằng Trọng tài của Việt Nam phù hợp với cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại của thế giới. Đồng thời, tạo ra hành lang pháp lý an toàn và hiệu quả cho các hoạt động thương mại, tạo niềm tin cho các nhà đầu vào Việt Nam cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Một lần nữa, tác giả xin bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc đến người hướng dẫn khoa học – PGS.TS. Hà Thị Mai Hiên đã giúp tác giả hoàn thành luận văn này.